| CÔNG TY CỔ PHẦN<br>HOÁ CHẤT HƯNG PHÁT HÀ BẮC | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 94 /NQĐHĐCĐ - HPCO | *Bắc Giang, ngày 10 tháng 6 năm 2020* |

# NGHỊ QUYẾT
## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
## CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ CHẤT HƯNG PHÁT HÀ BẮC

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014, được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Hoá chất Hưng Phát Hà Bắc;

Căn cứ kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Hoá chất Hưng Phát Hà Băc,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**
**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và Định hướng năm 2020.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo thực hiện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, Phương hướng, mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2020:

**Kết quả thực hiện mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019.**
Một số chỉ tiêu chính thực hiện năm 2019:

| TT | TÊN CHỈ TIÊU | ĐVT | KH năm 2019 | Thực hiện năm 2019 | So với (%) KH năm |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Giá trị tổng sản lượng | 1000 đ | 70.704.000 | 65.454.838 | 92,6% |
| 2 | Sản lượng sản phẩm(Quy 50%) | Tấn | 9.820,0 | 9.090,9 | 92,6% |
| 3 | Nộp Ngân sách nhà nước | 1000 đ | 6.203.414,9 | 7.846.248 | 126,5% |
| 4 | Doanh thu tiêu thụ | 1000đ | 84.781.107 | 75.549.589 | 89,1% |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | 1000đ | 3.531.346 | 3.763.175 | 106,6% |
| 6 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | Đồng | 336 | 356 | 105,7% |

**Phương hướng, mục tiêu nhiệm vụ năm 2020:**
Một số chỉ tiêu chính Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

| TT | Tên chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch năm 2020 |
|---|---|---|---|
| 1 | Giá trị sản lượng | 1000 đồng | **68.040.000** |
| 2 | Sản lượng $H_2O_2$ (quy về nồng độ 50%) | tấn | **9.450** |
| 3 | Doanh thu | 1000 đồng | **78.256.500** |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | " | **213.832** |
| 5 | Nộp ngân sách nhà nước | " | **2.031.257** |
| 6 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | đồng/CP | 20 |

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo công tác năm 2019 của Ban kiểm soát.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán.

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình Phân phối lợi nhuận sau thuê năm 2019.

| STT | Nội dung | Số tiền | Mức trích |
|---|---|---|---|
| **I** | **LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước** | **4.828.504.744** | |
| **II** | **Lợi nhuận sau thuế kỳ này** | **2.987.039.708** | |
| **1** | Quỹ đầu tư phát triển | 896.111.912 | 30% LNST |
| 2 | Quỹ khen thưởng và phúc lợi | 1.506.566.000 | 3 tháng Lg bqth |
| 3 | Quỹ thưởng Ban QL điều hành | 115.096.000 | 1,5 tháng Lg bqth |
| 4 | Chi cổ tức | 0 | |
| **III** | **Lợi nhuận còn lại chưa chi** | **5.297.770.540** | |
| | | | |

**Điều 6.** Thông qua danh sách 3 đơn vị kiểm toán để giao Công ty lựa chọn 1 đơn vị trong trong danh sách, làm đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính Công ty năm 2020:

1- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

2- Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt;

3- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình chi phí thù lao hoạt động HĐQT, Ban kiểm soát.

Mức thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2020 là : **163.200.000** đồng.

(Một trăm sáu mươi ba triệu hai trăm ngàn đồng)

**Điều 8.** Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Cổ đông Công ty, các đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
**CHỦ TỌA**

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT HƯNG PHÁT HÀ BẮC

**Chu Anh Dũng**

***Nơi nhận:***
- Các cổ đông, HĐQT, Ban KS ;
- Các đơn vị các nhân liên quan;
- Lưu: Công ty.